

Số: 170 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng trụ sở làm việc phục vụ công tác cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2025”

Căn cứ Quyết định số 1382/QĐ-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về Đề án “Xây dựng trụ sở làm việc phục vụ công tác cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2025” (sau đây gọi tắt là Đề án); Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt nghiêm túc Đề án, để các cấp ủy, chính quyền, địa phương và các sở, ban, ngành liên quan trên địa bàn tỉnh nhận thức đầy đủ, sâu sắc, nắm rõ quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện Đề án có hiệu quả, đúng lộ trình đề ra.

2. Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể, thời gian thực hiện và trách nhiệm của các sở, ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, bảo đảm đúng quan điểm chỉ đạo và mục tiêu, lộ trình của Đề án và Văn bản số 5993/UBND-KTNS ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã đề ra.

3. Việc triển khai thực hiện phải đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của chính quyền các cấp; phát huy vai trò tham mưu và tổ chức thực hiện của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị, tổ chức liên quan; được tiến hành quyết liệt, đồng bộ, thống nhất các giải pháp từ cấp tỉnh đến cơ sở; có lộ trình, bước đi vững chắc, đúng chủ trương và chỉ đạo, phù hợp với tình hình kinh tế xã hội, khả năng bảo đảm của ngân sách địa phương; phục vụ tốt yêu cầu, nhiệm vụ công tác bảo đảm an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Ưu tiên bố trí, cấp đất để xây dựng mới trụ sở làm việc độc lập cho Công an xã, thị trấn

- Tiến hành khảo sát, quy hoạch, tạo cơ chế ưu tiên bố trí, cấp đất tại vị trí thuận lợi hoặc cấp đất bổ sung tại vị trí đã được cấp đất nhưng chưa đảm bảo, phù hợp để Công an xã, thị trấn xây dựng trụ sở làm việc độc lập đáp ứng công tác, chiến đấu và điều kiện làm việc, sinh hoạt của cán bộ, chiến sĩ.

- Diện tích đất bố trí xây dựng 01 trụ sở làm việc độc lập cho Công an xã, thị trấn theo tiêu chuẩn quy định là tối thiểu từ 1.000 m² đến 2.000 m².

- Đối với những trụ sở Công an xã, thị trấn đã hoàn thành đưa vào sử dụng có diện tích nhỏ hơn 1.000 m², đề nghị bố trí thêm 01 vị trí đất để đảm bảo tổng diện tích đạt 2.000 m²

- Đối với trụ sở Công an xã, thị trấn đã được bố trí xây dựng trong khuôn viên trụ sở UBND xã, thị trấn theo thiết kế được phê duyệt:

+ Trường hợp trụ sở Công an xã, thị trấn xây dựng trong khuôn viên UBND, nếu thuận lợi về vị trí có thể tách riêng, đề nghị địa phương quy hoạch, chuyển đổi từ đất của UBND sang đất an ninh.

+ Trường hợp không thể tách riêng thì đề nghị địa phương quy hoạch trụ sở Công an xã, thị trấn ra vị trí khác.

+ Trường hợp đã tách riêng, quy hoạch ra vị trí khác mà vẫn không đảm bảo diện tích yêu cầu thì cần chủ động tính toán linh hoạt trong việc xin, giao đất với diện tích nhỏ hơn, nghiên cứu phương án xây dựng trụ sở hợp khối để đảm bảo yêu cầu công tác của cán bộ, chiến sĩ.

2. Ưu tiên bố trí kinh phí và đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn

- Tập trung công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án; bố trí kinh phí thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng từ nguồn ngân sách cấp huyện.

- Bổ sung danh mục xây dựng mới trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để thực hiện theo quy định hiện hành. Nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức thực hiện Đề án, trong đó nâng cao chất lượng công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư dự án cụ thể của Đề án.

- Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Đề án.

- Kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tiến độ thực hiện, thời gian bố trí vốn, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn của từng dự án.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chủ động trong điều hành kế hoạch đầu tư công; rà soát, khẩn trương ưu tiên bố trí vốn ngân sách cấp huyện để triển khai thực hiện Đề án; đảm bảo thời gian bố trí vốn và hoàn thành theo tiến độ đã đề ra.

- Rà soát ưu tiên các trụ sở đã có đất sạch, đất đã được quy hoạch, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên để tiến hành xây dựng đảm bảo lộ trình đầu tư từ nay đến hết năm 2025 hoàn thành Đề án.

- Căn cứ thống nhất tiêu chuẩn quy định diện tích và phương án thiết kế xây dựng trụ sở Công an xã, thị trấn tại phần III của Đề án, dự toán kinh phí đầu

tư xây dựng 01 trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn trung bình khoảng 8,3 tỷ đồng (đã bao gồm tường rào, cổng ngõ).

Như vậy, số lượng trụ sở làm việc xây dựng mới cho Công an xã, thị trấn: 33 trụ sở (30 xã và 03 thị trấn). Dự kiến tổng kinh phí xây dựng mới trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn khoảng: **273,39 tỷ đồng** (30 xã và 03 thị trấn) (chưa bao gồm kinh phí đền bù, giải phóng mặt bằng). Trong đó:

+ Giai đoạn 2023 - 2024 khoảng **79,067 tỷ đồng** để xây dựng 10 trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn đã bố trí được quỹ đất an ninh, giao đất sạch, đầu tư xây dựng được ngay và **101,814 tỷ đồng** để xây dựng 12 trụ sở làm việc cho Công an xã đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.

+ Giai đoạn 2024 - 2025 khoảng **92,509 tỷ đồng** để xây dựng 11 trụ sở Công an các xã, thị trấn còn lại.

3. Chủ đầu tư xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn

Giao Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố làm Chủ đầu tư, chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh để khảo sát, bố trí, phù hợp quy hoạch (bao gồm quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất) để xây dựng các trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn giai đoạn 2023 - 2025. Đảm bảo hết năm 2025 100% Công an xã, thị trấn có trụ sở làm việc độc lập đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch này thực hiện từ nay đến hết năm 2025, được chia ra làm 02 giai đoạn gồm: Giai đoạn 2023 - 2024 xây dựng 10 trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn đã bố trí được quỹ đất an ninh, giao đất sạch, đầu tư xây dựng được ngay và 12 trụ sở làm việc cho Công an xã đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng. Giai đoạn 2024 - 2025 xây dựng 11 trụ sở Công an các xã, thị trấn còn lại. Sơ kết kế hoạch trong năm 2024 để đánh giá, rút kinh nghiệm và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo.

2. Công an tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện Đề án; định kỳ tham mưu đánh giá, sơ, tổng kết nhằm đảm bảo thực hiện Đề án nghiêm túc, hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan tổng hợp nhu cầu sử dụng đất an ninh về trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn để đề xuất đưa vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khảo sát, hoàn thành sớm các thủ tục pháp lý cấp đất để xây dựng trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn theo Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế và kết quả của việc tiếp tục rà soát các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước dôi dư trên địa bàn để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh lộ trình của Đề án đảm bảo phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan để tổ chức thẩm định, phê duyệt Tổng mặt bằng xây dựng trụ sở Công an cấp xã theo quy định; cung cấp hồ sơ thiết kế điển hình trụ sở làm việc Công an cấp xã và các tiêu chuẩn, định mức quy định trong Công an nhân dân.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ của Đề án theo phân cấp ngân sách Nhà nước, đảm bảo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng Ngân sách theo quy định của pháp luật.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn các thủ tục đầu tư đối với các huyện, thành phố tổ chức xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn bằng nguồn ngân sách cấp huyện.

- Phối hợp Công an tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp nhu cầu sử dụng đất an ninh về trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn để đưa vào quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

5. Sở Xây dựng

Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố rà soát, điều chỉnh (nếu có) các quy hoạch xây dựng để đề xuất các vị trí xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn cho phù hợp.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, hướng dẫn Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan thủ tục xin giao đất để xây dựng trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn theo quy định; phối hợp với Công an tỉnh trong việc lập quy hoạch sử dụng đất an ninh thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2050.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chủ trì, phối hợp Công an tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát quy hoạch, bố trí đất để xây dựng trụ sở làm việc Công an xã, thị trấn theo Đề án; tiến hành phê duyệt điều chỉnh quy hoạch theo thẩm quyền đối với những vị trí đất phù hợp; đồng thời điều chỉnh quy hoạch và giới thiệu địa

điểm xây dựng khác đối với các vị trí đất chưa phù hợp, đảm bảo vị trí thuận lợi, quy mô phù hợp và hiệu quả kinh tế.

- Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương để ưu tiên bố trí nguồn kinh phí triển khai thực hiện xây dựng trụ sở làm việc Công an các xã, thị trấn theo mẫu thống nhất (do Công an tỉnh cung cấp), đảm bảo quy mô đầu tư đồng bộ, tiết kiệm, hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát các cơ sở nhà, đất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước dôi dư trên địa bàn; phối hợp với Công an tỉnh để đề xuất thủ tục, bố trí ngân sách cải tạo, nâng cấp, sửa chữa thành trụ sở làm việc cho Công an xã, thị trấn (nếu có).

- Căn cứ nội dung kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, xây dựng kế hoạch cụ thể của địa phương để tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện (có Phụ lục danh mục nhiệm vụ cụ thể của từng huyện, thành phố kèm theo). Kế hoạch gửi về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 10/8/2023** để tập hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng trụ sở làm việc phục vụ công tác cho Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2023-2025”. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thành phố phối hợp tổ chức thực hiện đạt hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Xây dựng; Tài nguyên và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiên Dũng



Phụ lục huyện Long Thành
TỈNH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LONG THÀNH
Tổng số Công an xã/thị trấn 14 đơn vị (trong đó có: 13 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

I. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Sst	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã An Phước	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	2	25	1.000	572	2021	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA (chưa quy hoạch đất AN)
2	Xã Bình Sơn	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	4	133, 18	1.210	438	2022	

II. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác; tuy nhiên chưa đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như không thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất tối thiểu 1.000m²

Sst	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Phước Thái	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	27	15		564	2021	Không tách được thửa riêng để đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA

III. Công an xã, thị trấn chuẩn bị khởi công và đang thi công xây dựng

Sst	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Diện tích sàn xây dựng (m^2)	Ghi chú
1	Xã Cẩm Đường	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	11	85	1.000	652	Hiện đang sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích $44m^2$. Vị trí đất được giới thiệu trong khu quy hoạch UBND xã. Khởi công xây dựng tháng 03/2023 (chưa quy hoạch đất AN)
2	Xã Tam An	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	27	430	1.000	652	Hiện đang sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích $136m^2$. Vị trí đất được giới thiệu trong khu quy hoạch UBND xã. Khởi công xây dựng tháng 02/2023 (chưa quy hoạch đất AN)

IV. Công an xã, thị trấn được địa phương cam kết đầu tư; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Sst	Công an xã, thị trấn	Hiện trạng	Vấn bản thực hiện đầu tư xây dựng	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Ghi chú
1	Xã Lộc An	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích $64m^2$		Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	42	832	1.000	Chưa quy hoạch đất AN

2	Xã Phước Bình	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích 100m ²	Quyết định số 10412/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND huyện Long Thành triển khai Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 20/12/2022 của HĐND huyện về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 (đợt 2) trên địa bàn huyện Long Thành	Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên UBND xã	30	431	1.000	Chưa quy hoạch đất AN
3	Xã Bình An	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích 140m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	4	1	2.949	Đã quy hoạch đất AN
4	Xã Bàu Cạn	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích 120m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên UBND xã	36	14	1.000	Chưa quy hoạch đất AN
5	Xã Long An	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích 80m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên UBND xã	12	297	1.000	Chưa quy hoạch đất AN

6	Xã Long Đức	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích 130m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	6	46	1.000	Chưa quy hoạch đất AN
7	Xã Tân Hiệp	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích 48m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	3	5, 6, 7	2.000	Chưa quy hoạch đất AN
8	Xã Long Phước	Sử dụng phòng làm việc trong UBND xã, diện tích 110m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã				Phòng TN&MT chưa cung cấp được số tờ, sổ thửa và diện tích

V. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Sst	Công an xã, thị trấn	Diện	Diện tích	Ghi chú
-----	----------------------	------	-----------	---------

		tích đất được giới thiệu (m^2)	làm việc đang sử dụng (m^2)	
I	Đã được giới thiệu địa điểm, nhưng chưa quy hoạch đất an ninh			
1	Thị trấn Long Thành	987,9	145	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND thị trấn. Vị trí đất được giới thiệu chưa được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 8; thửa số 414)



Phụ lục huyện Cẩm Mỹ

KINH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CẨM MỸ

Tổng số Công an xã/thị trấn 13 đơn vị (trong đó có: 12 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

1. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Bảo Bình	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	7	12	1.076	520	2022	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
2	Xã Lâm Sơn	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	22	42	2.304	430	2022	
3	Xã Nhân Nghĩa	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	29	13	1.667	460	2022	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
4	Xã Sông Ray	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	14	53	2.821	330	2021	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA

5	Xã Xuân Đông	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	3	48	1.483	249	2019	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
6	Xã Xuân Tây	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	19	92	2.087	349	2021	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
7	Thị trấn Long Giao	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	48	42	1.718	563	2019	

II. Công an xã, thị trấn chuẩn bị khởi công và đang thi công xây dựng

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Diện tích sàn xây dựng (m^2)	Ghi chú
1	Xã Xuân Bảo	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	14	57	1.482	663	Hiện đang sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 50m ² . Dự kiến khởi công Quý II/2023
2	Xã Xuân Mỹ	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	41	29	2.020	500	Hiện đang sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 53m ² . Đang thi công xây dựng, dự kiến hoàn thành Quý III/2023

III. Được địa phương bàn giao lại trụ sở làm việc (Trụ sở Ủy ban nhân dân, trường học, Xã Đội...), sau khi xây dựng trụ sở mới

Stt	Công an xã, thị trấn	Trụ sở làm việc	Ghi chú
1	Xã Sông Nhạn	Hiện đang sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 90m ² . UBND xã bố trí nơi làm việc khác và bàn giao lại trụ sở cho Công an xã, với diện tích khoảng 2.584m ² , tờ bản đồ số 36, thửa số 86	
2	Xã Thừa Đức	Hiện đang sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 50m ² . UBND xã bố trí nơi làm việc khác và bàn giao lại trụ sở cho Công an xã, với diện tích khoảng 3.328m ² , tờ bản đồ số 10, thửa số 182	
3	Xã Xuân Quế	Nhà làm việc độc lập trong trụ sở UBND xã, diện tích 140m ² . UBND xã bố trí nơi làm việc khác và bàn giao lại trụ sở cho Công an xã, với diện tích khoảng 5.052m ² , tờ bản đồ số 36, thửa số 80	

IV. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Huyện, thành phố	Diện tích đất được giới thiệu (m ²)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m ²)	Ghi chú
I	Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng				
1	Xã Xuân Đường	H. Cẩm Mỹ	2.273	100	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 2; thửa số 28)



Phụ lục huyện Thống Nhất
TÌNH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THỐNG NHẤT

Hồng số Công an xã/thị trấn 10 đơn vị (trong đó có: 09 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

I. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Gia Tân 2	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	5	969	1.000	346	2018	
2	Xã Hưng Lộc	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	28	223	1.133	414	2021	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
3	Xã Quang Trung	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	6	364	1.515	462	2019	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
4	Xã Xuân Thiện	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	11	123	1.921	480	2020	

II. Công an xã, thị trấn được địa phương cam kết đầu tư; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Stt	Công an xã, thị trấn	Hiện trạng	Văn bản thực hiện đầu tư xây dựng	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Ghi chú
1	Xã Lộ 25	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã, diện tích 252m ²	Thông báo số 93/TB-UBND ngày 17/02/2023 của UBND huyện Thống Nhất về việc thông báo kết luận của đồng chí Mai Văn Hiến - Chủ tịch UBND huyện tại buổi làm việc với các ngành Mỏ rừng trụ sở UBND xã Gia Tân 3, Gia Kiệm, sửa chữa trụ sở UBND xã Lộ 25, đầu tư xây dựng mới Trụ sở BCH Quân sự, Công an các xã, thị trấn trên địa bàn huyện	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	8	434	1.864	Đã quy hoạch đất AN
2	Thị trấn Dầu Giấy	Sử dụng trụ sở làm việc của Trạm Cảnh sát giao thông Dầu Giấy cũ		Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	17	641	2.000	Đã quy hoạch đất AN

III. Được địa phương bàn giao lại trụ sở làm việc (Trụ sở Ủy ban nhân dân, trường học, Xã Đội...), sau khi xây dựng trụ sở mới

Stt	Công an xã, thị trấn	Trụ sở làm việc		Ghi chú
1	Xã Gia Kiêm	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu chưa được phê duyệt quy hoạch đất an ninh, tờ bản đồ số 37, thửa số 116, diện tích 2.221m ² . Hiện trạng là Trường tiểu học Nguyễn Du, UBND huyện đã chấp thuận chủ trương chuyển quy hoạch đất an ninh vị trí trên với tổng diện tích 1.110,5m ² để làm trụ sở Công an xã (tại Báo cáo số 96/BC-UBND của UBND huyện về các nội dung đề nghị điều chỉnh, cập nhật bổ sung vào Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050)		
2	Xã Gia Tân 3	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu chưa được phê duyệt quy hoạch đất an ninh, tờ bản đồ số 39, thửa số 447, diện tích 890,4m ² . Hiện trạng là UBND xã Gia Tân 3, UBND huyện đã chấp thuận chủ trương chuyển quy hoạch đất an ninh vị trí trên để làm trụ sở Công an xã (tại Báo cáo số 96/BC-UBND của UBND huyện về các nội dung đề nghị điều chỉnh, cập nhật bổ sung vào Quy hoạch tỉnh Đồng Nai thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2050)		

IV. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Diện tích đất được giới thiệu (m ²)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m ²)	Ghi chú
1	Đã được giới thiệu địa điểm, nhưng chưa quy hoạch đất an ninh, chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng			

1	Xã Bàu Hàm 2	3.968	32	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu chưa được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 2; thửa số 203 và một phần thửa số 204), thuộc quy hoạch Trung tâm hành chính xã, chưa đền bù, GPMB
2	Xã Gia Tân 1	3.000	98	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu chưa được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 12; thửa số 8), thuộc quy hoạch Trung tâm hành chính xã, chưa đền bù, GPMB



Phụ lục thành phố Biên Hòa
TÌNH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
Tổng số Công an xã 01 đơn vị

2025
I. Công an xã, thị trấn được địa phương cam kết đầu tư; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-

Sst	Công an xã, thị trấn	Hiện trạng	Văn bản thực hiện đầu tư xây dựng	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Ghi chú
1	Xã Long Hưng	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 120m ²	Thông báo số 529-TB-TU ngày 14/3/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy tại buổi làm việc với Đảng ủy Công an thành phố; trong đó, giao UBND thành phố chỉ đạo các phòng ban, bố trí ngay ngân sách để xây dựng trụ sở ngay khi HDND thành phố có Nghị quyết thông qua kế hoạch đầu tư công trung hạn của thành phố. Giao UBND thành phố sớm trình HDND thành phố kế hoạch đầu tư công trung hạn	Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	11	1494	577,8	Đã quy hoạch đất AN. Thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng



Phụ lục huyện Định Quán
TỈNH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐỊNH QUÁN
Tổng số Công an xã/thị trấn 14 đơn vị (trong đó có: 13 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

I. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Ngọc Định	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	29	122, 192	1.681,8	262	2017	
2	Xã Phú Cường	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	14	77	1.514	240	2019	
3	Xã Phú Túc	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	10	175	1.721	240	2017	
4	Xã Phú Vinh	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	48	233, 234	1.978,6	262	2016	
5	Xã Suối Nho	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	53	31	2.123	240	2018	
6	Xã Túc Trung	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	52	1	1.299	262	2017	
7	Thị trấn Định Quán	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	39	119	1.170	646	2017	
8	Xã Gia Canh	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	17	229	1.119	250	2018	

II. Công an xã, thị trấn chuẩn bị khởi công và đang thi công xây dựng

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Diện tích sàn xây dựng (m^2)	Ghi chú
1	Xã Thanh Sơn	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	81	106	2.226	628	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã, diện tích 152 m^2 . Đã hoàn thành thi công xây dựng, chưa nghiệm thu, bàn giao thiết bị, dự kiến hoàn thành Quý III/2023 (chưa quy hoạch đất AN)

III. Công an xã, thị trấn được địa phương cam kết đầu tư; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Stt	Công an xã, thị trấn	Hiện trạng	Văn bản thực hiện đầu tư xây dựng	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Ghi chú
1	Xã Phú Ngọc	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 126 m^2	Văn bản số 480/UBND-NC ngày 02/3/2023 của UBND huyện Định Quán về chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở Công an các xã trên địa bàn huyện, giai đoạn 2023-2025	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	25	56, 68	1.576,3	Chưa quy hoạch đất AN



2	Xã Phú Hòa	Được UBND xã giao lại trụ sở của Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu cho Công an xã và xã đội	Văn bản số 480/UBND-NC ngày 02/3/2023 của UBND huyện Định Quán về chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở Công an các xã trên địa bàn huyện, giai đoạn 2023-2025	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	11	159	1.291	Đã quy hoạch đất AN
3	Xã La Ngà	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã, diện tích 250m ²	Văn bản số 480/UBND-NC ngày 02/3/2023 của UBND huyện Định Quán về chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở Công an các xã trên địa bàn huyện, giai đoạn 2023-2025	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	38	59	2.765	Chưa quy hoạch đất AN
4	Xã Phú Tân	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 219m ²	Văn bản số 480/UBND-NC ngày 02/3/2023 của UBND huyện Định Quán về chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở Công an các xã trên địa bàn huyện, giai đoạn 2023-2025	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	68	29	1.343,5	Chưa quy hoạch đất AN

IV. Được địa phương bàn giao lại trụ sở làm việc (Trụ sở Ủy ban nhân dân, trường học, Xã Đội...), sau khi xây dựng trụ sở mới

Stt	Công an xã, thị trấn	Trụ sở làm việc	Ghi chú
1	Xã Phú Lợi	Hiện nay, Công an xã được UBND xã bố trí nơi làm việc với quy mô 01 trệt, 01 lầu với diện tích đất khoảng 1.259m², tờ bản đồ số 15, thửa số 137 (đối diện trụ sở UBND xã) và nằm kế bên trụ sở xã đội. Ban Thường vụ Huyện ủy đã thông nhất chủ trương bố trí xã đội làm việc tại vị trí khác và bàn giao thêm trụ sở hiện tại (01 trệt, 01 lầu) của lực lượng xã đội cho lực lượng Công an xã	



Phụ lục huyện Tân Phú
TÌNH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TÂN PHÚ

Tổng số Công an xã/thị trấn 18 đơn vị (trong đó có: 17 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

I. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Phú Điền	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	18	121	1.085	368	2019	
2	Xã Phú Thanh	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	4, 11	11, 12, 13, 14, 15, 25, 26 (tờ 4); 9, 10 (tờ 11)	2.027,2	388	2023	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA

II. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác; tuy nhiên chưa đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như không thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất tối thiểu 1.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Nam Cát Tiên	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	6	72	758,2	360	2021	Không mở rộng được để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ²

2	Xã Phú Lộc	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	16	285	997,9	373	2020	Không tách được thửa riêng để đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
---	------------	--	----	-----	-------	-----	------	--

III. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Diện tích đất được giới thiệu (m^2)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m^2)	Ghi chú
I	Đã bố trí được quỹ đất, giao đất sạch, đầu tư xây dựng được ngay			
1	Xã Đắc Lua	938	66	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 3; thửa số 236)
2	Xã Núi Tượng	1.885	150	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 9; thửa số 836)
3	Xã Phú An	866,4	64	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 39; thửa số 20)
4	Xã Phú Lâm	913,7	570	Sử dụng trụ sở làm việc của Trung tâm Văn hóa xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 11; thửa số 156)

5	Xã Phú Sơn	923,9	200	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 19; thửa số 595, 596)
6	Xã Tà Lài	1.192	108	Nhà làm việc độc lập ngoài trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 12; thửa số 145)
7	Thị trấn Tân Phú	814,1	500	Sử dụng trụ sở làm việc của Trung tâm cai nghiện cộng đồng (cũ). Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 40; thửa số 473)
II Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng				
1	Xã Phú Thịnh	847	230	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 28; thửa số 155, 484)
2	Xã Phú Trung	1.300	250	Nhà làm việc độc lập trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 27; thửa số 1)
3	Xã Trà Cỏ	1.635	469	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 10; thửa số 220, 390)
III Đã được giới thiệu địa điểm, nhưng chưa quy hoạch đất an ninh				
1	Xã Phú Bình	1.529	200	Sử dụng trụ sở làm việc của Trung tâm Văn hóa xã. Vị trí đất được giới thiệu chưa được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 4; thửa số 113)

IV Đã được giới thiệu địa điểm, nhưng chưa quy hoạch đất an ninh, chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng				
1	Xã Phú Lập	2.000	113	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu chưa được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 13; thửa số 9 và một phần thửa số 65, 12), chưa đền bù, GPMB
V	Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng diện tích đất chưa đáp ứng tiêu chí của Bộ Công an (< 1.000m²); vị trí đất đã được giới thiệu không phù hợp để xây dựng trụ sở làm việc			
1	Xã Phú Xuân	646,8	40	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh, tờ bản đồ số 19, thửa số 274 (diện tích <1.000m ² , không có lối vào ô tô). Vị trí đất được giới thiệu chưa phù hợp để đầu tư xây dựng trụ sở Công an xã. Công an xã đã đề nghị mở rộng để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ² và đề mở rộng đường vào; tuy nhiên, phần diện tích đề nghị mở rộng hiện tại còn 02 hộ dân không đồng ý và không nhận tiền bồi thường, GPMB (đã có quyết định thu hồi)
2	Xã Thanh Sơn	2.281,3	176	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 9; thửa số 52, 89, 90, 91), chưa đền bù, GPMB. Khu đất được giới thiệu không phù hợp để xây dựng trụ sở làm việc Công an xã (mặt tiền ngang 8,7m, dài khoảng 80m)



Phụ lục huyện Vinh Cửu

TÌNH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VINH CỬU

Tổng số Công an xã/thị trấn 12 đơn vị (trong đó có: 11 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

1. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Sst	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Bình Hòa	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	22	223	1.055	433	2019	
2	Xã Hiếu Liêm	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	24	26	969,8	360	2018	
3	Xã Mã Đà	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	93	140	1.627	799	2018	
4	Xã Phú Lý	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	33	331	1.503	544	2018	
5	Xã Tân An	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	34	168, 166, 167, 186	1.832,9	568	2018	
6	Xã Thành Phú	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	27	379, 380, 381, 389, 9211	2.153	560	2018	

7	Xã Thiện Tân	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	22	20	4.097,6	436	2022	
8	Xã Trị An	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	22	51	1.599,7	410	2018	
9	Thị trấn Vĩnh An	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	68	14	1.194	500	2020	

II. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác; tuy nhiên chưa đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như không thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất tối thiểu 1.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Vĩnh Tân	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	11	243	563	388	2017	Mở rộng để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ² . Phần diện tích mở rộng thuộc tờ bản đồ số 11, thửa số 248 (800m ²) đã được cấp Giấy CNQSDĐ, chưa thu hồi, đền bù

III. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Diện tích đất được giới thiệu (m^2)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m^2)	Ghi chú
I	Đã bố trí được quỹ đất, giao đất sạch, đầu tư xây dựng được ngay			
1	Xã Tân Bình	1.183	242	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Không tách được thửa riêng để đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 22; thửa số 85)
II	Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng			
1	Xã Bình Lợi	973,1	380	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Không tách được thửa riêng để đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 9; một phần thửa số 25, 26, 125)



Phụ lục huyện Nhon Trach
TÌNH HÌNH BỎ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHƠN TRẠCH

Tổng số Công an xã/thị trấn 12 đơn vị (trong đó có: 11 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

I. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Long Thọ	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	36	56	1.055	482	2020	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
2	Xã Phú Đông	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	24	155	1.640	590	2021	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
3	Xã Phú Hội	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	19	264	676	590	2020	Mở rộng để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ²
4	Xã Phú Hữu	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	19	200	1.029	500	2022	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA (chưa quy hoạch đất AN)

5	Xã Phước Thiện	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	17	299	428	499	2019	Mở rộng để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ²
---	----------------	---	----	-----	-----	-----	------	---

II. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác; tuy nhiên chưa đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như không thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất tối thiểu 1.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Long Tân	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	36	34	875,2	500	2022	Không mở rộng được để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ²
2	Xã Phước Khánh	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	26	6	623,9	521	2022	Không mở rộng được để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ²
3	Xã Vĩnh Thanh	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	40	267	780,8	635	2021	Không tách được thửa riêng để đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA

III. Công an xã, thị trấn được địa phương cam kết đầu tư; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Stt	Công an xã, thị trấn	Hiện trạng	Văn bản thực hiện đầu tư xây dựng	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Ghi chú
1	Xã Phú Thạnh	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 56m ²	Quyết định số 3712/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND huyện Nhơn Trạch thống nhất chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở Công an xã Phú Thạnh	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	24	139	1.997	Đã quy hoạch đất AN

IV. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Diện tích đất được giới thiệu (m^2)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m^2)	Ghi chú
I	Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng			
1	Xã Phước An	1.009	70	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 96; thửa số 203)
II	Chưa được bố trí quỹ đất			
1	Xã Đại Phước		70	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã
2	Thị trấn Hiệp Phước		64	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã



Phụ lục huyện Xuân Lộc
TỔNG SỔ CÔNG AN XÃ/THỊ TRẤN 15 ĐƠN VỊ (trong đó có: 14 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

I. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Sst	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Xuân Bắc	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	44	361	2.136	480	2023	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA
2	Xã Xuân Thọ	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	55	130, 117, 115	1.818	376	2023	Tách thửa riêng đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA

II. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác; tuy nhiên chưa đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như không thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất tối thiểu 1.000m²

Sst	Công an xã, thị	Địa điểm bố trí	Số tờ	Số thửa	Diện	Diện tích	Năm	Ghi chú
-----	-----------------	-----------------	-------	---------	------	-----------	-----	---------

	trần	nơi làm việc			tích đất (m ²)	sàn xây dựng (m ²)	đưa vào sử dụng	
1	Thị trấn Gia Ray	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	28	101, 46, 28	1.971,7	502	2022	Không tách được thửa riêng để đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA

III. Công an xã, thị trấn được địa phương cam kết đầu tư; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Stt	Công an xã, thị trấn	Hiện trạng	Văn bản thực hiện đầu tư xây dựng	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Ghi chú
1	Xã Bảo Hòa	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 80m ²	Văn bản số 427/UBND-KT ngày 18/01/2023 của UBND huyện Xuân Lộc về việc đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	9	71	1.018	Đã quy hoạch đất AN
2	Xã Xuân Phú	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 96m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	33	341	2.711	Đã quy hoạch đất AN. Thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng
3	Xã Suối Cao	Sử dụng	Văn bản số 427/UBND-KT	Xây dựng	73	318	1.195	Đã quy

		phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 60m ²	ngày 18/01/2023 của UBND huyện Xuân Lộc về việc đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã				Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã				hoạch đất AN. Thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng
4	Xã Suối Cát	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 45m ²	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	17	426	857,5	Đã quy hoạch đất AN				
5	Xã Xuân Hiệp	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 40m ²	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	13	29	1.190	Đã quy hoạch đất AN				
6	Xã Xuân Hòa	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 71m ²	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	63	79, 124	4.878	Đã quy hoạch đất AN				

7	Xã Xuân Hưng	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 130m ²	Vấn bản số 427/UBND-KT ngày 18/01/2023 của UBND huyện Xuân Lộc về việc đầu tư xây dựng Trụ sở Công an các xã	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	68	92	1.836	Đã quy hoạch đất AN
8	Xã Xuân Tâm	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 60m ²		Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	101	252, 251	2.616	Đã quy hoạch đất AN
9	Xã Thành Xuân	Được UBND xã giao lại trụ sở của Trường Mầm non Xuân Thành		Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	32	1682	1.994	Đã quy hoạch đất AN

IV. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Diện tích đất được giới thiệu (m^2)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m^2)	Ghi chú
I	Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng			
1	Xã Lang Minh	2.076	45	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 8; thửa số 274, 319, 253)
2	Xã Xuân Định	2.000	240	Nhà làm việc độc lập trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 8; thửa số 43)
3	Xã Xuân Trường	2.013,8	126	Nhà làm việc độc lập trong trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 35; thửa số 304)



Phụ lục thành phố Long Khánh
TỈNH HÌNH BỐ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
Tổng số Công an xã 04 đơn vị

1. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Bình Lộc	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	22	39	1.500	560	2017	

II. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác; tuy nhiên chưa đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như không thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất tối thiểu 1.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Bảo Quang	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	45	41	397,1	514	2021	Không mở rộng được để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ² . Chưa được bố trí quỹ đất để xây dựng trụ sở mới đảm bảo theo tiêu chí của BCA

III. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Diện tích đất được giới thiệu (m^2)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m^2)	Ghi chú
I	Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng			
1	Xã Bầu Trâm	1.350	200	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 7; thửa số 424)
2	Xã Hàng Gòn	1.909	221	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (một phần tờ bản đồ số 47; thửa số 4)





Phụ lục huyện Trảng Bom

HÌNH HINH BỘ TRÍ NƠI LÀM VIỆC CHO CÔNG AN CÁC XÃ, THỊ TRẤN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TRẢNG BOM

Tổng số Công an xã/thị trấn 17 đơn vị (trong đó có: 16 Công an xã, 01 Công an thị trấn)

1. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác và đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất từ 1.000m² đến 2.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Bàu Hàm	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã, chung khuôn viên với BCH Quân sự xã	29	13	1.861	270	2017	
2	Xã Cây Gáo	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã, chung khuôn viên với BCH Quân sự xã	15	109	1.007	200	2017	
3	Xã Giang Điền	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	14	1603	1.352	250	2019	
4	Xã Hố Nai 3	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	13	221	1.460	260	2018	
5	Xã Sông Thao	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	25	115	1.823	312	2017	
6	Xã Sông Trầu	Trụ sở độc lập ngoài trụ	37	402	1.009	256	2021	

		sở UBND xã					
7	Xã Trung Hòa	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	5	150	1.484	266	2017

II. Công an xã, thị trấn đã có trụ sở làm việc độc lập, cơ sở vật chất cơ bản đảm bảo phục vụ công tác; tuy nhiên chưa đáp ứng các tiêu chí của Bộ Công an như không thuận lợi về vị trí để tách thửa riêng và mở rộng để đảm bảo diện tích đất tối thiểu 1.000m²

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Năm đưa vào sử dụng	Ghi chú
1	Xã Hưng Thịnh	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	10	89	630,2	270	2017	Không mở rộng được để đảm bảo diện tích tối thiểu 1.000m ²
2	Xã Thanh Bình	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã	34	9		270	2020	Không tách được thửa riêng để đảm bảo trụ sở độc lập theo tiêu chí của BCA

III. Công an xã, thị trấn chuẩn bị khởi công và đang thi công xây dựng

Stt	Công an xã, thị trấn	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Ghi chú
1	Xã Đồi 61	Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	9	940	2.023	580	Đang bố trí sử dụng trụ sở làm việc của Trung tâm Y tế xã. Trụ sở làm việc Công an xã khởi công xây dựng tháng 11/2022. Hiện đang tạm dùng thi công do vướng mắc lối đi của các hộ

dân xung quanh khu vực xây dựng và việc thanh lý hóa giá tài sản trên đất (do trước đây là chợ)

IV. Công an xã, thị trấn được địa phương cam kết đầu tư; đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

Stt	Công an xã, thị trấn	Hiện trạng	Văn bản thực hiện đầu tư xây dựng	Địa điểm bố trí nơi làm việc	Số tờ	Số thửa	Diện tích đất (m^2)	Ghi chú
1	Xã Bắc Sơn	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã, diện tích 140m ²	Tờ trình số 85/TT-UBND ngày 04/4/2023 của UBND xã Bắc Sơn đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng Trụ sở Công an xã Bắc Sơn	Xây dựng Trụ sở độc lập ngoài trụ sở UBND xã	48	125	2.500	Chưa quy hoạch đất AN

V. Được địa phương bàn giao lại trụ sở làm việc (Trụ sở Ủy ban nhân dân, trường học, Xã Đội...), sau khi xây dựng trụ sở mới

Stt	Công an xã, thị trấn	Trụ sở làm việc	Ghi chú
1	Thị trấn Trảng Bom	Trụ sở độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND thị trấn, diện tích 300m ² , vị trí không thuận lợi để tách thửa riêng. Đã quy hoạch đất AN tại vị trí trụ sở UBND thị trấn (hiện hữu) tờ bản đồ số 32, thửa số 47, diện tích khoảng 1.500m ² . UBND thị trấn chuyển vị trí khác sẽ giao lại trụ sở cho Công an thị trấn. Hiện tại, đã có chủ trương cải tạo, sửa chữa Trụ sở Đài truyền thanh huyện (cũ) để bố trí cho Công an thị trấn làm việc trong khi chờ UBND thị trấn giao lại trụ sở làm việc	

VI. Công an xã, thị trấn chưa có trụ sở làm việc độc lập, bố trí trụ sở tạm, sử dụng phòng làm việc trong Ủy ban nhân dân; chưa đáp ứng diện tích làm việc, diện tích đất theo tiêu chuẩn, định mức quy định và theo tiêu chí của Bộ Công an. Đầu tư xây dựng theo Đề án

Stt	Công an xã, thị trấn	Diện tích đất được giới thiệu (m^2)	Diện tích làm việc đang sử dụng (m^2)	Ghi chú
I	Đã bố trí được quỹ đất, giao đất sạch, đầu tư xây dựng được ngay			
1	Xã An Viễn	1.380	288	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 6; thửa số 19)
2	Xã Tây Hòa	1.098	270	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 15; thửa số 25)
II	Đã được giới thiệu địa điểm, quy hoạch đất an ninh nhưng chưa hoàn thành công tác đền bù, giải phóng mặt bằng			
1	Xã Bình Minh	1.408,4	270	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã. Vị trí đất được giới thiệu đã được phê duyệt quy hoạch đất an ninh (tờ bản đồ số 11; một phần thửa số 106, 107, 140, 141)
III	Chưa được bố trí quỹ đất			
1	Xã Đông Hòa		148	Sử dụng phòng làm việc trong trụ sở UBND xã
2	Xã Quảng Tiến		200	Nhà làm việc độc lập trong khuôn viên trụ sở UBND xã